

**THEO DÕI BỘ CHỈ SỐ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TRONG THỰC HIỆN TTHC,
CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 766/QĐ-TTG**

(Theo nội dung Công văn số 2217/UBND-TTCH ngày 27/10/2023 của Văn phòng HĐND-UBND huyện)

Thống kê vào ngày 04/12/2023

STT	Tên Cơ quan	Điểm đạt được ngày 27/11/2023	Điểm đạt được ngày 04/12/2023	Điểm tăng/giảm	Điểm yêu cầu
1	UBND TT Phú Hòa	60,78	63,16	2,38	80-90
2	UBND xã An Bình	60,71	61,42	0,71	80-90
3	UBND xã Bình Thành	59,35	61	1,65	80-90
4	UBND xã Mỹ Phú Đông	59,16	60,33	1,17	80-90
5	UBND xã Vĩnh Chánh	58,52	59,53	1,01	80-90
6	UBND xã Vọng Thê	57,16	59,01	1,85	80-90
7	UBND xã Vọng Đông	58,34	58,61	0,27	80-90
8	UBND xã Thoại Giang	57,01	57,67	0,66	80-90
9	UBND xã Vĩnh Trạch	54,67	56,85	2,18	80-92
10	UBND xã Tây Phú	56,18	56,35	0,17	80-90
11	UBND TT Óc Eo	51,77	52,54	0,77	80-90
12	UBND xã Vĩnh Phú	48,79	50,82	2,03	80-90
13	UBND xã Định Thành	49,66	49,81	0,15	80-90
14	UBND xã Phú Thuận	68,16	49,36	-18,8	80-90
15	UBND xã Vĩnh Khánh	63,71	48,52	-15,19	80-91
16	UBND TT Núi Sập	47,91	48,34	0,43	80-93
17	UBND xã Định Mỹ	46,19	46,58	0,39	80-90

***Ghi chú:**

- (+) tăng so với tuần trước
- (-) giảm so với tuần trước